

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 25 - 8 - 2022

V/v Tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH - TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Vân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Mai Nữ Thanh Hường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 134/2022/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2022, về việc tranh chấp “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1974

Nơi cư trú: 01 Hậu Giang, tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh K (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. **Bị đơn:** Ông Huỳnh Ngọc Th, sinh năm: 1970

Nơi cư trú: 08 Hậu Giang, tổ dân phố L, phường C, thành phố C, tỉnh K (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện gửi đến tòa án ngày 29/7/2022, bản tự khai ngày 05/8/2022, các tài liệu trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Bà Nguyễn Thị H và ông Huỳnh Ngọc Th tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn vào năm 2002, được Ủy ban nhân dân phường Cam Lợi, thị xã Cam Ranh nay là (thành phố Cam Ranh) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 12, quyển số 01 ngày 05/3/2002.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng sống không hạnh phúc nguyên nhân do ông Th không có trách nhiệm, chăm lo cho gia đình. Từ năm 2016 vợ chồng ông

bà sống ly thân. Nay mâu thuẫn vợ chồng không hàn gắn được nên bà yêu cầu giải quyết được ly hôn ông Huỳnh Ngọc Th.

- *Về con chung*: Bà và ông Huỳnh Ngọc Th có 02 con chung là Nguyễn Huỳnh Ngọc T, sinh năm: 1996; Huỳnh Tấn P, sinh năm: 2002. Hai con chung đã trưởng thành bà không yêu cầu toà án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Bà không yêu cầu toà án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Vợ chồng không có nợ chung.

Tại biên bản lấy lời khai đương sự ngày 05/8/2022, bị đơn ông Huỳnh Ngọc Th trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị H tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn vào năm 2002, được Ủy ban nhân dân phường Cam Lợi, thị xã Cam Ranh nay là (thành phố Cam Ranh) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 12, quyển số 01 ngày 05/3/2002.

Quá trình chung sống vợ chồng sống bình thường nên bà Hyêu cầu giải quyết ly hôn, ông không đồng ý vì mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng.

- *Về con chung*: Ông và bà H có 02 con chung là Huỳnh Ngọc T, sinh năm: 1996; Huỳnh Tấn P, sinh năm: 2002. Hai con chung đã trưởng thành ông không yêu cầu toà án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Vợ chồng tự thoả thuận, ông không yêu cầu toà án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị H và ông Huỳnh Ngọc Th được ly hôn. Về con chung: Các con chung đã trưởng thành đương sự không yêu cầu nên không xét. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xét. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo thủ tục rút gọn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị H yêu cầu tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa giải quyết về ly hôn đối với ông Huỳnh Ngọc Th nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ vào Điều 320 Bộ luật tố tụng dân sự phiên tòa được xét xử theo quy định.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Huỳnh Ngọc Th tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn vào năm 2002, được Ủy ban nhân dân phường

Cam Lợi, thị xã Cam Ranh nay là (thành phố Cam Ranh) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 12, quyển số 01 ngày 05/3/2002 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống giữa bà Nguyễn Thị H và ông Huỳnh Ngọc Th phát sinh mâu thuẫn, bà H cho rằng nguyên nhân do ông Th không có trách nhiệm, chăm lo cho gia đình. Từ năm 2016 vợ chồng ông bà sống ly thân. Hiện nay bà H không còn tình cảm với ông Th nên yêu cầu toà án giải quyết được ly hôn ông Th, còn ông Th cho rằng quá trình chung sống, vợ chồng sống bình thường, mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng nên ông không đồng ý ly hôn bà H. Xét thấy, khi mâu thuẫn xảy ra, vợ chồng không có thời gian gần gũi, cùng nhau tìm ra biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Ông Th không đồng ý ly hôn, mong muốn vợ chồng về đoàn tụ nhưng ông không đưa ra được biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Xét thấy: Vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, có nghĩa vụ sống chung với nhau nhưng bà H, ông Th đã không còn tình nghĩa vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của bà H là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H.

[2.2] Về con chung: 02 con chung là Huỳnh Ngọc T, sinh năm: 1996; Huỳnh Tấn P, sinh năm: 2002 đã trưởng thành, bà H, ông Th không yêu cầu toà án giải quyết nên không xét.

[2.3] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên không xét.

[3] Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 316, Điều 317, Điều 320, Điều 322 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Nguyễn Thị H được ly hôn ông Huỳnh Ngọc Th.

2. Về con chung: Các con chung đã trưởng thành, đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xét.

3. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xét.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo thủ tục rút gọn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: AA/2021/000 ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh. Bà Nguyễn Thị H đã nộp đủ tiền án phí.

Quy định: Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 07 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND TP. Cam Ranh;
- THADS Tp. Cam Ranh;
- UBND phường Cam Lợi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Vân